

ỦY BAN DÂN TỘC
Số: 04/2007/TT-UBDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2007

THÔNG TƯ

Hướng dẫn một số nội dung về Thanh tra công tác dân tộc

Căn cứ Luật thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 51/2003/NĐ-CP ngày 16/05/2003 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 10/2006/NĐ-CP ngày 17/01/2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra công tác dân tộc;

Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thanh tra công tác dân tộc như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THANH TRA

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân là người Việt Nam làm công tác dân tộc;
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài khi tham gia thực hiện các chính sách dân tộc.
3. Thanh tra hành chính:

Đối tượng thanh tra hành chính của Thanh tra Ủy ban Dân tộc (Sau đây gọi tắt là Thanh tra Ủy ban) là cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban Dân tộc được quy định tại Nghị định số 51/2003/NĐ-CP ngày 16/05/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Cơ quan Thanh tra công tác dân tộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đối tượng thanh tra hành chính là cơ quan, tổ chức, cá nhân được quy định tại Điểm 1.1, Mục I; Điểm 1.1, Mục II, Thông tư liên tịch số 246/2004/TTLT-UBDT-BNV ngày 06/05/2004 của Ủy ban Dân tộc - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Thanh tra chuyên ngành:

Thanh tra Ủy ban Dân tộc tiến hành thanh tra việc thực hiện chính sách dân tộc của cơ quan, tổ chức, cá nhân về lĩnh vực công tác dân tộc trong phạm vi cả nước.

Thanh tra Ban Dân tộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành thanh tra việc thực hiện chính sách dân tộc của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ về công tác dân tộc thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN THANH TRA CÔNG TÁC DÂN TỘC

1. Nội dung thanh tra:

1.1. Thanh tra Ủy ban thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 9 của Nghị định số 10/2006/NĐ-CP của Chính phủ:

a) Căn cứ mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của Ủy ban Dân tộc để quyết định thanh tra một hoặc một số nội dung ở các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc và các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chính sách dân tộc, bao gồm: Thanh tra việc xây dựng chương trình kế hoạch, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án phát triển tinh tế, văn hoá, xã hội, y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ; các dự án mô hình thí điểm, chính sách ưu đãi ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Thanh tra hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Nhà nước, các nguồn lực huy động đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; việc thực hiện công tác định canh, định cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số...;

Ví dụ: tổ chức cuộc thanh tra để thanh tra một số nội dung thực hiện chính sách dân tộc như: Chương trình 134; chương trình 135; chương trình trợ giá, trợ cước mặt hàng chính sách,... ở địa phương A; hoặc khi tổ chức một cuộc thanh tra thực hiện Chương trình trợ giá, trợ cước mặt hàng chính sách ở địa phương B chỉ thanh tra một nội dung về trợ cước vận chuyển vật tư, phân bón phục vụ sản xuất nông nghiệp, hoặc thanh tra một nội dung trợ giá thu mua các mặt hàng nông sản, hàng hoá vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của nhà nước...

- b) Thanh tra việc quản lý tài chính, tài sản công do Ủy ban Dân tộc trực tiếp quản lý;
- c) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc tổ chức tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật;
- d) Kiến nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc khi phát hiện những cơ quan, tổ chức ban hành các cơ chế, chính sách không phù hợp với thực tiễn và pháp luật.

1.2. Thanh tra Ban Dân tộc thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 12 của Nghị định số 10/2006/NĐ-CP của Chính phủ:

a) Căn cứ vào mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để quyết định thanh tra một hoặc một số nội dung trong việc thực hiện chính sách dân tộc ở các cơ quan, đơn vị do địa phương quản lý, bao gồm: Thanh tra các tổ chức cá nhân trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, y tế giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ; Thanh tra hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Nhà nước, các nguồn lực huy động đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; việc thực hiện công tác định canh, định cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Việc thanh tra một hoặc một số nội dung, áp dụng theo ví dụ ở tiết a. điểm này;

- b) Thanh tra việc quản lý tài chính, tài sản công do Ban Dân tộc trực tiếp quản lý;
- c) Giúp Trưởng ban Dân tộc tổ chức tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật;
- d) Kiến nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở địa phương và Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc ở địa phương.

Trường hợp thanh tra các tổ chức, cá nhân thuộc cơ quan Trung ương thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc đóng trên địa bàn tỉnh, phải có quyết định của thủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc ủy quyền của cơ quan Thanh tra cấp trên.

2. Việc tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh tra được thực hiện theo Quy chế hoạt động của đoàn thanh tra ban hành kèm theo Quyết định số: 215/2006/QĐ-TCCP